



**Thực trạng kiến thức, thái độ và một số yếu tố liên quan về
phòng nhiễm khuẩn bệnh viện của điều dưỡng tại các khoa lâm sàng
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2023**

Trần Thị Hương Giang¹, Trần Văn Long²

¹Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình; ²Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức, thái độ về phòng nhiễm khuẩn bệnh viện của điều dưỡng tại các khoa lâm sàng bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2023 và xác định một số yếu tố liên quan. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên 338 điều dưỡng từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2023. **Kết quả:** Tỷ lệ kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng chiếm 27,5%, Phần lớn điều dưỡng có thái độ chung tích cực về phòng nhiễm khuẩn chiếm 81,1%. Các yếu tố liên quan đến kiến thức về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng: Thâm niên công tác ≤ 10 năm, làm việc tại các khoa chuyên khoa lẻ, khoa nội, có tham gia tập huấn phòng nhiễm khuẩn từ năm 2022 đến nay ($p < 0,05$). Kiến thức liên quan đến thái độ về phòng nhiễm khuẩn ($p < 0,05$). **Kết luận:** Kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng còn hạn chế, cần tăng cường tập huấn về phòng nhiễm khuẩn cho điều dưỡng hàng năm.

Từ khóa: Phòng nhiễm khuẩn, điều dưỡng, kiến thức, thái độ.

**Status on knowledge attitude and related factors about hospital infection prevention
of nurses in clinical departments in Ninh Binh province general Hospital in 2023**

Tran Thi Huong Giang¹, Tran Van Long²

¹Ninh Binh province general Hospital; ²Nam Dinh University of Nursing

ABSTRACT

Objective: To describe the status of knowledge and attitude about hospital infection prevention of nurses in clinical departments of Ninh Binh province general hospital in 2023. **Subjects and research methods:** A cross-sectional descriptive study was implemented among 338 nurses from April to June 2023. **Results:** The percentage of nurses' knowledge of infection prevention accounted for 27,5%, the majority of nurses had a positive general attitude about infection prevention, accounting for 81,1%. Factors related to knowledge about infection prevention of nurses: Working seniority ≤ 10 years, working in individual specialty faculties, internal medicine, participation in infection prevention training from 2022 to now ($p < 0.05$). Knowledge related to attitude about infection prevention ($p < 0.05$). **Conclusion:** Good knowledge on infection prevention of nurses was still limited, it is necessary to strengthen training on infection prevention for nurses every year.

Keywords: Infection prevention, nursing, knowledge, attitude.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) là hậu quả không mong muốn trong thực hành khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh. NKBV làm tăng tỷ lệ mắc bệnh, tăng tỷ lệ tử vong, kéo dài thời gian điều trị và đặc biệt là làm tăng chi phí điều trị. Trên thế giới, khoảng 4% người bệnh nhập viện mắc ít nhất một trong các bệnh nhiễm trùng tại bệnh viện ¹.

Hiện nay, tại Việt Nam tỷ lệ NKBV chung ở người bệnh (NB) nhập viện từ 3,5% - 10% tùy theo đặc điểm và quy mô bệnh viện. Những bệnh viện tiếp nhận càng nhiều NB nặng, thực hiện càng nhiều thủ thuật xâm lấn thì nguy cơ mắc NKBV càng cao. Tỷ lệ NKBV có thể lên tới 20% - 30% ở những khu vực có nguy cơ cao như Hồi sức tích cực, sơ sinh, ngoại khoa... ². Tỷ lệ nhiễm khuẩn tại khoa Hồi sức tích cực và khoa Ngoại có tỷ lệ mắc nhiễm khuẩn cao nhất trong các khoa ^{3,4}. Với thực trạng NKBV như vậy, các nghiên cứu cho thấy tỷ lệ kiến thức của điều dưỡng trong phòng nhiễm khuẩn tại bệnh viện còn chưa cao. Các yếu tố liên quan đến kiến thức của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn như: Trình độ chuyên môn, nhóm tuổi, khoa làm việc, đào tạo ^{5,6,7}.

Theo báo cáo tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay thường quy chiếm 49,2% thấp hơn cùng kỳ năm 2021 (49,6%) ⁸. Nhiễm khuẩn bệnh viện dẫn đến nhiều hệ lụy cho người bệnh và cho hệ thống y tế như: tăng biến chứng và tử vong cho người bệnh; kéo dài thời gian nằm viện trung bình từ 7 đến 15 ngày; tăng sử dụng kháng sinh dẫn đến tăng sự kháng thuốc của vi sinh vật và tăng chi phí điều trị so với những trường hợp không NKBV ¹. Kiến thức đầy đủ và thái độ tích cực có vai trò quan trọng đối với việc phòng NKBV trong

công tác kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế đặc biệt là đội ngũ điều dưỡng vì đây là đối tượng thường xuyên chăm sóc người bệnh. Vì vậy chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài với mục tiêu: *Mô tả kiến thức và thái độ về phòng nhiễm khuẩn bệnh viện của điều dưỡng tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2023 và xác định một số yếu tố liên quan.*

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

Đối tượng nghiên cứu: Điều dưỡng viên làm việc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

* **Tiêu chí lựa chọn:** Điều dưỡng làm việc từ 12 tháng trở lên tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

* **Tiêu chuẩn loại trừ:** Không đồng ý tham gia nghiên cứu. Điều dưỡng không có mặt trong thời gian nghiên cứu: đi học, thai sản, nghỉ ốm....

Thời gian và địa điểm nghiên cứu: Từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2023 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Phương pháp nghiên cứu:

Thiết kế nghiên cứu: Dịch tễ học mô tả với cuộc điều tra cắt ngang.

- **Cỡ mẫu:** Áp dụng công thức cho nghiên cứu một tỷ lệ:

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \cdot \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó: n: cỡ mẫu nghiên cứu

Z: Hệ số tin cậy với độ tin cậy 95%, Z = 1,96

p: Theo nghiên cứu của Vũ Thị Đào (2021), Tỷ lệ điều dưỡng có kiến thức đúng 58,7% ⁵. Chọn p = 0,587.

d: sai số mong muốn. Trong nghiên cứu này chọn d = 0,06. Vì vậy n = 259

Trên thực tế có 338 điều dưỡng đủ tiêu chuẩn tham gia nghiên cứu.

Bộ công cụ nghiên cứu:

Các nội dung trong bộ câu hỏi dựa theo các văn bản sau:

+ Tài liệu đào tạo phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn của Bộ Y tế năm 2012 ¹.

+ Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế năm 2017 ².

+ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế năm 2018 ⁹.

Bộ câu hỏi bao gồm 2 phần:

+ Thông tin chung của điều dưỡng (6 câu hỏi): tuổi, giới, trình độ học vấn, khoa làm việc, thâm niên công tác, hình thức đào tạo, đào tạo năm 2022.

+ Kiến thức về phòng chống nhiễm khuẩn của điều dưỡng (36 câu hỏi) và Thái độ về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng (28 câu hỏi): Kiến thức, thái độ về nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng ngừa cách ly, vệ sinh tay, sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân, phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp.

Bộ câu hỏi được sự góp ý của 5 chuyên gia với I-CVI của tất cả các tiểu mục $\geq 0,83$ và S-CVI/UA = 0,8 cho thấy bộ công cụ có tính giá trị nội tại chấp nhận được ¹⁰.

+ Bộ công cụ được phỏng vấn thử trên 30 điều dưỡng (30 đối tượng này không tham gia nghiên cứu) với Độ tin cậy cronbach alpha phần kiến thức = 0,89, phần thái độ = 0,87. Như vậy bộ công cụ đảm bảo độ tin cậy ở mức Tốt ².

Cách tính và cho điểm kiến thức của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn:

- Phần kiến thức: Mỗi một đáp án đúng của mỗi câu được 1 điểm. Kiến thức đạt khi các nội dung đạt $\geq 80\%$ tổng điểm, Kiến thức chưa đạt khi các nội dung $< 80\%$ tổng điểm. Tổng điểm kiến thức về phòng nhiễm khuẩn là 36, kiến thức đạt ≥ 29 điểm, Không đạt: < 29 điểm.

- Phần thái độ: Thái độ của ĐD được đo bằng thang điểm Likert ¹⁰. Điểm của mỗi câu trả lời được tính như sau: Rất không đồng ý = 1 điểm; Không đồng ý = 2 điểm; Không có ý kiến gì = 3 điểm, Đồng ý = 4 điểm; Rất đồng ý = 5 điểm.

- Thái độ tích cực khi trung bình các nội dung đạt ≥ 4 điểm, thái độ chưa tích cực khi các nội dung < 4 điểm.

Phương pháp phân tích số liệu:

Số liệu sau khi thu thập sẽ được nhập liệu bằng phần mềm Epidata 3.1 và được phân tích bằng phần mềm SPSS 22.0.

Kết quả biến định tính trình bày theo bảng tần số, tỷ lệ % của các biến số để mô tả thông tin chung, kiến thức về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng.

Phân tích hồi quy logistic để xác định một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng, khoảng tin cậy 95%.

Vấn đề đạo đức nghiên cứu:

Nghiên cứu được thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định giấy chứng nhận số 888/GCN - HĐĐĐ ngày 18/4/2023 và thực hiện dưới sự cho phép Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

KẾT QUẢ

Nghiên cứu khảo sát 338 điều dưỡng, trong đó phần lớn điều dưỡng từ 30 tuổi trở lên chiếm 82,5%, nữ chiếm phần đa số (81,1%). Hơn ½ điều dưỡng có trình độ từ đại học, sau đại học (51,5%). Điều dưỡng làm việc tại các khoa chuyên khoa lẻ chiếm 62,1%, khoa Nội (22,8%), khoa Ngoại (15,1%). Điều dưỡng có thâm niên công tác tại bệnh viện ≤ 10 năm chiếm 54,7%, có 32,2% được đào tạo về phòng nhiễm khuẩn theo hình thức cầm tay chỉ việc. Từ năm 2022 đến thời điểm khảo sát, có 54,1% điều dưỡng đã được tham gia lớp đào tạo hay tập huấn về công tác phòng nhiễm khuẩn.

Bảng 1. Tỷ lệ điều dưỡng có kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn (n = 338)

Kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn	n	%
Nhiễm khuẩn bệnh viện	142	42
Phòng ngừa cách ly	128	37,9
Vệ sinh tay	32	9,5
Phương tiện phòng hộ cá nhân	209	61,8
Phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp	229	67,8
Phòng nhiễm khuẩn chung	93	27,5

Bảng 1 cho biết tỷ lệ kiến thức chung đạt về phòng nhiễm khuẩn chiếm 27,5%, trong đó kiến thức đạt về phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp chiếm tỷ lệ cao nhất (67,8%), tiếp đến là kiến thức về phương tiện phòng hộ cá nhân (61,8%), kiến thức về nhiễm khuẩn bệnh viện (42%), kiến thức về phòng ngừa cách ly (37,9%). Kiến thức về vệ sinh tay chiếm tỷ lệ thấp nhất là 9,5%.

Bảng 2. Thái độ tích cực của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn (n = 338)

Thái độ của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn	n	%
Nhiễm khuẩn bệnh viện	289	85,5
Phòng ngừa cách ly	317	93,8
Vệ sinh tay	300	88,8
Phương tiện phòng hộ cá nhân	332	98,2
Phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp	317	93,8
Thái độ phòng nhiễm khuẩn chung	274	81,1

Phần lớn điều dưỡng có thái độ chung tích cực về phòng nhiễm khuẩn chiếm 81,1%. Trong đó thái độ đạt về phương tiện phòng hộ cá nhân chiếm tỷ lệ cao nhất (98,2%), tiếp đến là thái độ đạt về phòng ngừa cách ly và phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp đều chiếm tỷ lệ 93,8%, thái độ đạt về vệ sinh tay (88,8%). Thái độ đạt về nhiễm khuẩn bệnh viện chiếm tỷ lệ thấp nhất (85,5%).

Bảng 3. Mối liên quan giữa kiến thức về phòng nhiễm khuẩn với một số đặc điểm của đối tượng nghiên cứu (n = 338)

Yếu tố liên quan		Đạt		Chưa đạt		OR 95% CI	p
		n	%	n	%		
Tuổi	< 30 tuổi	17	28,8	42	71,2	1,081 (0,58 – 2,014)	0,806
	≥ 30 tuổi	76	27,2	203	72,8		
Giới tính	Nữ	19	29,7	74	27	1,141 (0,627 – 2,077)	0,666
	Nam	45	70,3	200	73		
Thâm niên công tác	≤ 10 năm	59	31,9	126	68,1	1,639 (1,003-2,677)	0,049
	> 10 năm	34	22,2	119	77,8		
Tập huấn	Có tham gia	53	34,2	102	65,8	1,858 (1,146 – 3,01)	0,012
	Chưa tham gia	40	21,9	143	78,1		

Thâm niên công tác, khoa làm việc, tham gia tập huấn phòng nhiễm khuẩn có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng ($p < 0,05$). Chưa tìm thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa Nhóm tuổi, giới tính với kiến thức của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn ($p > 0,05$).

Bảng 4. Mối liên quan giữa các yếu tố với thái độ về phòng nhiễm khuẩn của đối tượng nghiên cứu (n = 338)

Yếu tố liên quan		Tích cực		Chưa tích cực		OR 95% CI	p
		n	%	n	%		
Tuổi	<30 tuổi	45	76,3	14	23,7	0,702 (0,358 – 1,376)	0,303
	≥ 30 tuổi	229	82,1	50	17,9		
Giới tính	Nữ	57	89,1	7	10,9	2,139 (0,926 – 4,942)	0,075
	Nam	217	79,2	57	20,8		
Thâm niên công tác	≤ 10 năm	147	79,5	38	20,5	0,792 (0,456 – 1,376)	0,408
	> 10 năm	127	83	26	17		

Chưa tìm thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa Nhóm tuổi, giới tính, thâm niên công tác với thái độ của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn ($p > 0,05$)

Bảng 5. Mối liên quan giữa kiến thức với thái độ về phòng nhiễm khuẩn của đối tượng nghiên cứu (n = 338)

Yếu tố liên quan		Thái độ tích cực		Thái độ chưa tích cực		OR 95% CI	P
		n	%	n	%		
Kiến thức	Đạt	89	95,7	4	4,3	7,216 (2,542 – 20,482)	0,000
	Chưa đạt	185	75,5	60	24,5		

Kiến thức có liên quan có ý nghĩa thống kê với thái độ về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng ($p < 0,05$). Những điều dưỡng có kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn có thái độ tích cực gấp 7,216 lần điều dưỡng có kiến thức chưa đạt.

BÀN LUẬN

Nhiễm trùng bệnh viện là một trong những vấn đề, khó khăn chung mà các bệnh viện ở tất cả các nước trên thế giới phải đối mặt. Theo WHO, mỗi năm có 7,1 triệu trường hợp mắc nhiễm trùng bệnh viện, cứ 20 người bệnh thì có một người bị nhiễm trùng bệnh viện. Điều này dẫn đến 99.000 trường hợp tử vong mỗi năm và gây thiệt hại ước tính khoảng 32 triệu USD cho xã hội. Vì vậy người điều dưỡng là thành viên của đội ngũ chăm sóc sức khỏe và đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm soát nhiễm trùng bệnh viện. Điều quan trọng cần lưu ý là kiến thức của điều dưỡng về kiểm soát nhiễm khuẩn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm đặc điểm cá nhân và trình độ học vấn, các khóa đào tạo cũng như các yếu tố quản lý và động lực.

Theo kết quả nghiên cứu này cho thấy tỷ lệ kiến thức chung đạt về phòng nhiễm khuẩn chiếm 27,5%. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với nghiên cứu của Maria C Asodike (2021), tại bệnh viện dạy học đại học bang Imo (Imsuth), Orlu, Nigeria, kết quả cho thấy đối tượng nghiên cứu có kiến thức đạt là 64,4%¹¹. Nghiên cứu của Vũ Thị Đào (2021) tại bệnh viện sản nhi tỉnh Trà Vinh, tỷ lệ điều dưỡng có kiến thức đúng

58,7%⁵. Tỷ lệ kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn của nghiên cứu của chúng tôi thấp hơn so với các nghiên cứu khác có thể do sử dụng bộ công cụ và thang đo khác nhau. Theo kết quả, kiến thức đạt về vệ sinh tay chiếm tỷ lệ thấp nhất là 9,5%. Điều này phù hợp với Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, về giám sát vệ sinh tay thường quy: Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay chiếm 49,2% thấp hơn cùng kỳ năm 2021 (49,6%)⁸. Đào tạo và nâng cao kiến thức là cách hiệu quả để chống lại nhiễm trùng bệnh viện. Vì vậy bệnh viện cần tiếp tục đào tạo và nâng cao kiến thức liên tục bên cạnh việc sử dụng các phương pháp khử trùng, khử trùng thường xuyên phù hợp và hiệu quả sẽ làm giảm tần suất phát triển nhiễm trùng bệnh viện.

Theo kết quả, phần lớn điều dưỡng có thái độ chung tích cực về phòng nhiễm khuẩn chiếm 81,1%. Tỷ lệ cao hơn so với nghiên cứu của Jean Claude Haguminshuti (2022) tại một số bệnh viện thuộc huyện Karongi, Rwanda, 79,5% nhân viên y tế có thái độ tích cực¹¹. Nghiên cứu của Vũ Thị Đào (2021) tại bệnh viện sản nhi tỉnh Trà Vinh, tỷ lệ điều dưỡng có thái độ đúng 70,7%⁵.

Thâm niên công tác có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng vì $p < 0,05$. Kết quả tương đồng với nghiên cứu của Quách Thành Hưng (2021) tại Bệnh viện đại học Y Hà Nội cho thấy, thâm niên công tác có liên quan đến kiến thức phòng ngừa nhiễm khuẩn của điều dưỡng¹². Tham gia tập huấn phòng nhiễm khuẩn trong 1 năm qua có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn ($p < 0,05$). Kết quả cũng có điểm tương đồng nhưng có điểm khác so với nghiên cứu của Nini Asfaw (2019) tại bệnh viện Aksum Saint Mary, 139 điều dưỡng tham gia nghiên cứu. Được đào tạo chính thức [OR = 1,6, KTC 95 % (1,15 – 3,82)] có liên quan đáng kể với kiến thức phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng¹³. Nghiên cứu của Trần Thị Minh Phượng (2017) tại Trung tâm y tế quận Ba Đình Hà Nội, tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn liên quan đến kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn¹⁴. Nghiên cứu của Nguyễn Thị Huế (2018) tại một số khoa lâm sàng hệ ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương. Yếu tố liên quan đến kiến thức về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng: Nhóm điều dưỡng tham gia tập huấn kiểm soát nhiễm khuẩn trong 1 năm qua¹⁵.

Theo kết quả nghiên cứu, Điều dưỡng có kiến thức đạt có thái độ tích cực cao hơn điều dưỡng có kiến thức không đạt. Kết quả tương đồng với nghiên cứu của Maria C Asodike (2021) tại bệnh viện dạy học đại học bang Imo (Imsuth), Orlu, Nigeria. Kết quả cho thấy có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức và thái độ của điều dưỡng về kiểm soát nhiễm khuẩn¹⁶. Kết quả này cũng gợi ý sự cần thiết của việc tăng cường đào tạo và đào tạo liên tục cho nhân viên y tế, để nâng cao kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn trong bối cảnh mầm bệnh mới cũng như vi khuẩn kháng thuốc ngày

càng phát triển, là công việc rất cần thiết. Vì thiếu cập nhật kiến thức và không được đào tạo tăng cường kỹ năng thường xuyên cho nhân viên y tế chính là một nguyên nhân ảnh hưởng đến thái độ và thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện chưa toàn diện. Vì vậy bệnh viện cần tăng cường kiến thức giáo dục bằng cách đào tạo nhân viên y tế và tổ chức các hội thảo/hội thảo về phòng ngừa và lây truyền nhiễm trùng bệnh viện cũng như thực hiện các chính sách và thực hành kiểm soát nhiễm trùng giữa các nhân viên y tế sẽ giúp giảm sự lây lan của nhiễm trùng bệnh viện trong môi trường bệnh viện.

KẾT LUẬN

Kiến thức đạt của điều dưỡng về phòng nhiễm khuẩn còn hạn chế (27,5%). Phần lớn điều dưỡng có thái độ chung tích cực về phòng nhiễm khuẩn chiếm 81,1%.

Thâm niên công tác ≤ 10 năm, có tham gia tập huấn phòng nhiễm khuẩn trước đó có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức đạt về phòng nhiễm khuẩn ($p < 0,05$). Kiến thức có liên quan có ý nghĩa thống kê với thái độ về phòng nhiễm khuẩn của điều dưỡng ($p < 0,05$).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế, Tài liệu đào tạo phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn. 2012.
2. Bộ Y tế, Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ban hành quyết định theo số: 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế). 2017.
3. Vũ Thị Hải. Thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân can thiệp đường thở tại khoa hồi sức tích cực bệnh viện E năm 2020. Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội. 2020.

4. Nguyễn Xuân Thiêm. Thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện và một số yếu tố liên quan tại bệnh viện đa khoa Hà Đông, năm 2020. Tạp chí nghiên cứu Y học, 2020, 152(4), 2022.
5. Vũ Thị Đào. Kiến thức, thái độ về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng tại bệnh viện sản nhi tỉnh trà vinh năm 2021. Tạp chí Y dược học cần thơ, 2021, số 48/2022.
6. Nguyễn Thị Huế. Kiến thức, thái độ về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng tại một số khoa lâm sàng hệ ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương [Luận văn thạc sĩ Y học], Trường Đại học Y Hà Nội. 2018
7. Trần Văn Long. Thực trạng kiến thức về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng viên tại một số Khoa Ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Tạp chí Khoa học Điều dưỡng, 2021, 4(2), 2021.
8. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, Báo cáo Sơ kết 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022. 2022
9. Bộ Y tế, Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2018.
10. Chu Nguyễn Mộng Ngọc, Hoàng Long. Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS. Nhà xuất bản Hồng Đức. 2008.
11. Jean Claude Haguminshuti. Knowledge, Attitudes and Practices towards Infection Prevention Control among Healthcare Workers in Selected Hospitals Located in Karongi district, Rwanda. Journal of Public Health International, 2022, 6(1):11-23, 2022.
12. Quách Thành Hưng. Kiến thức thái độ về phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện của điều dưỡng bệnh viện đại học y hà nội năm 2021. Tạp Chí Y học Cộng đồng, 2021 , 64(4).
13. Nini Asfaw (). Knowledge and practice of nurses towards prevention of hospital acquired infections and its associated factors. International Journal of Africa Nursing Sciences, 2021, volume 15,2021.
14. Trần Thị Minh Phượng. Đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế tại Trung tâm y tế quận Ba Đình Hà Nội, năm 2017. Trung tâm Y tế quận Ba Đình, Hà Nội. 2017
15. Nguyễn Thị Huế. Kiến thức, thái độ về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng tại một số khoa lâm sàng hệ ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương [Luận văn thạc sĩ Y học], Trường Đại học Y Hà Nội. 2018.
16. Maria C Asodike. Knowledge, attitudes and practices of nurses regarding infection prevention and control in imo state university teaching hospital (imsuth), Orlu, Imo state. Nigeria, European journal of pharmaceutical and medical research, 2021, 8(6), 127-134, 2021.